TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **56** /2019/QĐST- HNGĐ	*Hải Dương, ngày 08 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phạm Thị Mai Hoa

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Duy Hải - Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 232/2019/TLST-HNGĐ ngày 23/8/2019, về việc *''Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"*. Theo Quyết định mở phiên họp số 120/2019/QĐMPH-HNGĐ ngày 23/9/2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

** Người yêu cầu:*

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn T, phường TD, thành phố CL, tỉnh HD;

- Chị YEN SSU M, sinh năm 1979.

Quốc tịch: Trung Quốc (Đài Loan).

Địa chỉ Đài Loan : Số 107, đường TH, Cụm 14, thôn VB, xã VT, huyện CH, Đài Loan.

Người đại diện theo ủy quyền của chị YEN SSU M: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn T, phường TD, thành phố CL, tỉnh HD.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Văn C và chị YEN SSU M, bản tự khai và các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện:

- Về quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Văn C và chị YEN SSU M được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương vào ngày 08/3/2019. Sau khi kết hôn, anh C và chị YEN SSU M chung sống với nhau được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng nhau về văn hóa và quan điểm sống. Do mâu thuẫn nên chị YEN SSU M đã trở về Đài Loan (Trung Quốc) sinh sống, anh C vẫn sinh sống tại Việt Nam. Anh C vẫn giữ liên lạc qua điện thoại và nhiều lần đã yêu cầu chị YEN SSU M quay về vợ chồng đoàn tụ nhưng chị YEN SSU M không đồng ý. Do không thể đoàn tụ được và tình cảm vợ chồng không còn nên anh C và chị YEN SSU M đã thống nhất làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương công nhận anh C và YEN SSU M thuận tình ly hôn theo pháp luật Việt Nam. Do đang làm việc và sinh sống tại Đài Loan nên chị YEN SSU M không thể có mặt tại Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương để tham gia tố tụng nên đã có đơn đồng ý ly hôn với anh C và đề nghị Tòa án xét xử ly hôn vắng mặt.

- Về con chung và tài sản chung, nợ chung: Anh C và chị YEN SSU M xác định không có và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương có quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán, Thư ký, các đương sự đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ việc: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Văn C và chị YEN SSU M; Về lệ phí: Anh C phải nộp 300.000đ lệ phí ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị YEN SSU M đang sinh sống và làm việc tại Đài Loan. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Quá trình giải quyết vụ án chị YEN SSU M có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Chị YEN SSU M không về Việt Nam tham gia tố tụng nhưng các tài liệu chị YEN SSU M gửi về bao gồm: Đơn xin yêu cầu ly hôn vắng mặt, giấy ủy quyền, Giấy đồng ý ly hôn và phán quyết ly hôn vắng mặt (gồm bản tiếng Đài Loan và bản tiếng

Việt) đều có xác nhận của Văn phòng kinh tế văn hóa Việt Nam tại Đài Bắc, do vậy các tài liệu này là hợp pháp. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án quyết định mở phiên họp vắng mặt chị YEN SSU M.

[2]. Về nội dung:

Anh Nguyễn Văn C và chị YEN SSU M được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thành phố Chí Linh ngày 08/3/2019, do vậy hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh chị sống hạnh phúc được 01 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng ngôn ngữ và quan điểm sống, chị YEN SSU M đã bỏ về Đài Loan, vợ chồng không quan tâm, liên lạc với nhau. Nay anh C và chị YEN SSU M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và đều có đơn xin ly hôn. Anh C, chị YEN SSU M không còn chung sống cùng nhau, không quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau. Xét thấy, anh C, chị YEN SSU M đã vi phạm quyền, nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh C, chị YEN SSU M theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về Lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 1 Điều 37, Điều 149, Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ vợ chồng: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn C và chị YEN SSU M.

[2]. Về lệ phí: Anh Nguyễn Văn C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2017/0009562 ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương. Anh C đã nộp đủ lệ phí.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Phạm Thị Mai Hoa